

# **Nghị Quyết Đại Hội Đảng Bộ TP. Hồ Chí Minh lần thứ X nhiệm kỳ 2015-2020**

Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã diễn ra từ ngày 13 tháng 10 năm 2015 đến ngày 17 tháng 10 năm 2015. Ngày 13 tháng 10 năm 2015, Đại hội họp phiên trừ bị để thông qua chương trình, quy chế làm việc của Đại hội; bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu và Đoàn Thư ký; Đại hội nghe trình bày báo cáo tổng hợp ý kiến của Đảng bộ Thành phố góp ý vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng. Toàn bộ nội dung chính của Đại hội được tiến hành từ ngày 14 đến ngày 17 tháng 10 năm 2015.

Tham dự Đại hội có 445 đại biểu, thuộc 67 đảng bộ trực thuộc Thành ủy, trong đó, số đại biểu đương nhiên là 65 đại biểu, số đại biểu được bầu tại các đảng bộ trực thuộc là 380 đại biểu, cụ thể như sau:

- Về tuổi Đảng: Đại biểu nhiều tuổi Đảng nhất: 47 tuổi Đảng là đồng chí Lê Thanh Hải, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015, thuộc Đảng bộ Khối Dân - Chính - Đảng Thành phố; đại biểu ít tuổi Đảng nhất: 03 tuổi Đảng là đồng chí Nguyễn Ngọc Lan, Phó bí thư Đảng ủy, Phó tổng Giám đốc Tổng Công ty may Nhà Bè - Công ty Cổ phần, thuộc Đảng bộ Khối Doanh Nghiệp Công nghiệp Trung ương tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Về độ tuổi: Dưới 30 tuổi: 01 đại biểu (0,2%); từ 30 đến 40 tuổi: 52 đại biểu (11,7%); 41 đến 50 tuổi: 152 đại biểu (34,2%); từ 51 đến 60 tuổi: 235 đại biểu (52,8%); từ 61 - 70 tuổi: 04 đại biểu (0,9%); trên 70 tuổi: 01 đại biểu (0,2%). Trong đó, đại biểu cao tuổi nhất: 71 tuổi là đồng chí Trần Long Ân, Bí thư Đảng ủy Liên hiệp các hội Văn học, nghệ thuật Thành phố, thuộc Đảng bộ Khối Dân - Chính - Đảng Thành phố; đại biểu ít tuổi nhất: 21 tuổi là đồng chí Lê Hoàng Mai Thảo, sinh viên trường Đại học Kinh tế - Luật, thuộc Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố.

- Trình độ học vấn: Trình độ giáo dục phổ thông 10/10: 35 đại biểu (7,9%); trình độ 12/12: 410 đại biểu (92,1%).

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ: 36 đại biểu (8,1%); thạc sĩ : 151 đại biểu (34%); đại học: 257 đại biểu (57,7%); đang học đại học: 01 đại biểu (0,2%).

- Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân, cao cấp: 423 đại biểu (95,1%); trung cấp: 10 đại biểu (2,3%); sơ cấp: 04 đại biểu (0,9%); đang học cử nhân, cao cấp: 06 đại biểu (1,3%); đang học trung cấp: 02 đại biểu (0,4%).

- Học hàm: Giáo sư: 04 đồng chí (0,9%); Phó Giáo sư: 11 đồng chí (2,5%).

- Chức vụ, nghề nghiệp: Đại biểu là lãnh đạo chủ chốt của Thành ủy, lãnh đạo các cơ quan tham mưu, các đơn vị sự nghiệp của Thành ủy: 25 đại biểu (5,6%); đại biểu là lãnh đạo chủ chốt của Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố, các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc các cơ quan nhà nước Thành phố: 70 đại biểu (15,7%); đại biểu là lãnh đạo chủ chốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp cấp Thành phố: 11 đại biểu (2,5%); đại biểu là lãnh đạo Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội, nghề nghiệp cấp quận, huyện và tương đương: 232 (52,2%); đại biểu là cán bộ trong lực lượng vũ trang nhân dân: 41 đại biểu (9,2%); đại biểu là chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, giám đốc, phó giám đốc các doanh nghiệp: 47 đại biểu (10,6%); đại biểu là hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc các cơ

sở giáo dục đào tạo: 18 đại biểu (04%); đại biểu là sinh viên: 01 đại biểu (0,2%). Đại biểu nữ: 85 đại biểu (19,1%). Đại biểu là dân tộc Hoa: 03 đại biểu (0,7%).

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đến dự và có bài phát biểu chỉ đạo quan trọng và sâu sắc; cùng nhiều đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, Mặt trận - đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương, các đồng chí lãnh đạo các bộ, ngành, các đồng chí cán bộ cách mạng lão thành, các Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động và các khách quý đã đến dự Đại hội.

Qua hơn 03 ngày làm việc nghiêm túc, phát huy cao độ trí tuệ, tinh thần dân chủ, đoàn kết và đổi mới, Đại hội đã thành công tốt đẹp với kết quả như sau:

## **I. Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X có ý nghĩa rất quan trọng:**

Trong bối cảnh cả nước đang hướng về Đại hội XII của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; vượt qua những khó khăn do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, xây dựng nền tảng để sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; Chủ đề của Đại hội cũng là tiêu đề của báo cáo chính trị: **“Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; huy động mọi nguồn lực; xây dựng thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại, nghĩa tình; giữ vững vai trò đầu tàu về kinh tế - xã hội; sớm trở thành một trong những trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của khu vực Đông Nam Á”**.

### **Đại hội có nhiệm vụ:**

- Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ Thành phố, nhiệm kỳ 2010 - 2015; kiểm điểm sự chỉ đạo, lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa IX và xác định mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Thành phố, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố giai đoạn 2015 - 2020;
- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng;
- Bầu cử Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2015 - 2020;
- Bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

### **Đại hội X Đảng bộ Thành phố là Đại hội của trí tuệ, dân chủ, đoàn kết, đổi mới, đề cao tinh thần trách nhiệm trước Nhân dân và phát huy tính cách mạng, năng động, sáng tạo của Thành phố.**

- Tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng, Thành phố đã tổng hợp ý kiến từ đại hội của 2.346 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và ý kiến góp ý từ đại hội của 67/67 đảng bộ quận, huyện, cấp trên cơ sở; ý kiến góp ý của cán bộ lãnh đạo nghỉ hưu, Mặt trận Tổ quốc, nhân sĩ, trí thức, các vị chức sắc tôn giáo, đại biểu đồng bào các dân tộc, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, đã tiếp nhận 14.300 ý kiến góp ý. Phần lớn ý kiến thể hiện sự nhất trí cao với nội dung dự thảo văn kiện trình Đại hội XII của Đảng; hầu hết ý kiến đóng góp thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, xây dựng và mong muốn Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng sẽ đánh giá sát, đúng những thành tựu, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, kinh nghiệm để làm cơ sở quyết định đúng đắn phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước nhanh và bền vững.

- Quá trình tiến tới Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X là một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của toàn Đảng bộ và Nhân dân Thành phố. Sau hơn 4 tháng tổ chức thảo luận góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố tại đại hội 67 đảng bộ quận, huyện và cấp trên cơ sở; tổ chức các cuộc họp để Thường trực Thành ủy trực tiếp lắng nghe ý kiến góp ý của: Các ban Đảng Trung ương và bộ - ngành; cán bộ cách mạng lão thành, cán bộ cao cấp nghỉ hưu; Mặt trận Tổ quốc, nhân sĩ, trí thức, các vị chức sắc tôn giáo, đại biểu đồng bào các dân tộc; Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố; Đại biểu Hội đồng nhân dân; Ban Thường vụ Liên hiệp các Hội Khoa học - Kỹ thuật, Đoàn Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học - Nghệ thuật, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị. Sau một tháng công bố trên các cơ quan báo chí dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố, Thành ủy đã tiếp nhận hơn 31.780 lượt ý kiến đóng góp của đảng viên, cán bộ và Nhân dân Thành phố và 209 bài viết trên báo chí Trung ương và Thành phố.

- Đa số ý kiến đánh giá cao quá trình chuẩn bị và đồng ý cơ bản những nội dung trong dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X. Nhân dân Thành phố đặc biệt quan tâm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ IX nhiệm kỳ 2010 - 2015. Khẳng định những thành tựu quan trọng đạt được trên tất cả các lĩnh vực. Nhiều ý kiến đóng góp thẳng thắn những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan với mong muốn nhanh chóng khắc phục thật hiệu quả, tạo được chuyển biến rõ rệt. Rất nhiều ý kiến phân tích về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao sức cạnh tranh của kinh tế Thành phố trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hơn; trên các lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới, quản lý đất đai, giải quyết ngập nước, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm, phát triển văn hóa, giáo dục, y tế..., với những lý giải thấu đáo và đề nghị nhiều giải pháp thiết thực khả thi. Nhiều ý kiến mong muốn Thành phố giữ vững ổn định chính trị - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh để Nhân dân an tâm làm ăn, phát triển; bày tỏ sự tha thiết là Đảng bộ Thành phố thật trong sạch, vững mạnh, luôn quan hệ máu thịt với Nhân dân, đảng viên tiên phong gương mẫu, chính quyền các cấp sát dân, phục vụ Nhân dân tốt hơn, hệ thống chính trị vững mạnh. Đặc biệt, gửi gắm sự kỳ vọng vào Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ mới, trước hết phải là những đồng chí có đủ bản lĩnh chính trị, phẩm chất, trí tuệ, năng lực và luôn bám sát thực tiễn, cảm nhận, thấu hiểu được đòi hỏi của cuộc sống, của xã hội, khi đó nhất định sẽ có kế sách đúng đắn giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển Thành phố. Mỗi ý kiến phân tích một hoặc nhiều khía cạnh khác nhau, nhưng tất cả đều thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, trí tuệ; xuyên suốt là niềm tin đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, đối với Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh và con đường phát triển của đất nước, của Thành phố.

- Kết quả của Đại hội là sự tiếp thu nghiêm túc, phản ánh ý chí nguyện vọng của đồng bào, đồng chí về việc tiếp tục sự nghiệp đổi mới, xây dựng, phát triển và bảo vệ Thành phố trong giai đoạn sắp tới.

### **1. Kết quả thảo luận tại Đại hội:**

Đại hội đã thảo luận góp ý kiến dự thảo Báo cáo chính trị, dự thảo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X, đã có 162 đại biểu góp ý; với 172 lượt góp ý, với 642 ý kiến. Hầu hết ý kiến đóng góp rất thẳng thắn, với tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết, dân chủ. Đa số ý kiến thống nhất với dự thảo Báo cáo chính trị, phấn khởi với những thành tựu có ý nghĩa lịch sử Thành phố đã đạt được; các góp ý tập trung vào nhiệm vụ, giải pháp phát triển Thành phố nhanh và bền vững, có chất lượng sống tốt, chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho Nhân dân, xây dựng Đảng bộ Thành phố thật trong sạch vững mạnh.

- Về đánh giá chung, đa số ý kiến đồng tình với nhận định, đánh giá chung kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội IX, Thành phố đã có nhiều đột phá về cơ chế chính sách, mang đậm tính nhân văn, giải quyết được những bức xúc khó khăn, tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân; thẳng thắn nhìn nhận các khuyết điểm, hạn chế, đề ra giải pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ Thành phố.

- Về mục tiêu, hầu hết ý kiến đánh giá mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ được xây dựng tương đối toàn diện, có tầm nhìn chiến lược, thể hiện ý chí, quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển Thành phố trong những năm tới; tâm đắc với lộ trình xây dựng thành phố Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình. Tuy nhiên cần có lộ trình và giải pháp hiệu quả hơn.

- Về các chỉ tiêu chủ yếu, hầu hết ý kiến thống nhất cao với 14 chỉ tiêu chủ yếu, tuy nhiên cần có lộ trình, kế hoạch thực hiện và các giải pháp đồng bộ, quyết tâm của cả hệ thống chính trị Thành phố; đồng thời, phải tiếp tục kiến nghị Trung ương cho Thành phố có cơ chế đặc biệt để huy động mọi nguồn lực cho sự phát triển, quản lý đối với một đô thị đặc biệt.

**2. Đại hội đã kiểm điểm sâu sắc việc thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ Thành phố và khẳng định trong 5 năm qua (2010 - 2015), Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố đã bám sát thực tiễn, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2010 - 2015, đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện, tạo sự chuyển biến căn bản trong đời sống xã hội, góp phần rất quan trọng vào thành tựu chung của vùng và cả nước:**

### **2.1. Kinh tế:**

Tổng sản phẩm nội địa (GDP) tăng khá cao, bình quân 9,6%/năm, từ năm 2013, GDP năm sau tăng cao hơn năm trước; quy mô kinh tế được mở rộng, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh được cải thiện, đóng góp của yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) ngày càng tăng, giai đoạn 2011 - 2015 đạt 33,1%; tăng trưởng kinh tế giảm phụ thuộc vào vốn đầu tư. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng định hướng, dịch vụ chiếm 59,9%, công nghiệp - xây dựng chiếm 39,2% và nông nghiệp chiếm 0,9%; chuyển dịch cơ cấu nội ngành rõ rệt, tăng dần các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, 4 ngành công nghiệp trọng yếu, nông nghiệp đô thị. Chỉ số giá tiêu dùng được kiểm soát tốt; huy động được nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đóng góp ngân sách của Thành phố vào ngân sách cả nước năm sau cao hơn năm trước, năm 2011 chiếm 27,7%, năm 2014 chiếm 30%, tăng gấp 2 lần giai đoạn 2006 - 2010. Góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm an sinh xã hội. GDP bình quân đầu người tăng 12%/năm, đến cuối năm 2015 ước đạt 5.538 USD/người. Vai trò, vị trí của Thành phố về kinh tế ngày càng tăng, chiếm tỷ trọng trong nền kinh tế đất nước từ 18,3% năm 2011 tăng lên 21,5% năm 2014.

Doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả. Kinh tế tập thể phát triển khá. Kinh tế ngoài Nhà nước phát triển nhanh, có tỷ trọng cao nhất. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng về số lượng, tỷ trọng và chất lượng.

Môi trường đầu tư, sản xuất - kinh doanh được cải thiện; thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào các ngành, lĩnh vực phù hợp quy hoạch. Tổng vốn đầu tư xã hội và hiệu quả đầu tư tăng; giai đoạn 2006 - 2010 một đồng vốn ngân sách thu hút 8,5 đồng vốn xã hội, giai đoạn 2011 - 2015 thu hút trên 12,5 đồng; chỉ số ICOR bình quân giai đoạn 2011 - 2015 đạt 3,56.

### **2.2. Quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị:**

Thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 gắn với quy hoạch vùng; phủ kín quy hoạch chi tiết 1/2.000 toàn thành phố; ban hành quy hoạch Khu Trung tâm Thành phố, quy chế quản lý kiến trúc - quy hoạch chung Thành phố.

Kết cấu hạ tầng đô thị được tập trung đầu tư; sử dụng hiệu quả vốn ODA, vốn ngân sách; đưa vào sử dụng nhiều công trình giao thông, cấp nước, thoát nước trọng điểm, tăng khả năng kết nối, phát triển

thành phố về phía Đông, Tây và Nam; từng bước giảm ùn tắc giao thông, giảm ngập nước, giảm ô nhiễm môi trường; nâng cao năng lực vận tải đường thủy, phát triển cảng biển cùng dịch vụ logistic (dịch vụ tiếp vận) về phía Đông và Nam Thành phố. Vừa chỉnh trang đô thị hiện hữu, vừa phát triển các khu đô thị mới; thực hiện hiệu quả chương trình giải tỏa nhà ở trên và ven kênh rạch, tổ chức lại cuộc sống dân cư. Phát triển nhà ở xã hội, khu lưu trú công nhân, ký túc xá sinh viên.

### **2.3. Giáo dục - đào tạo, văn hóa - xã hội:**

Chất lượng dạy và học được nâng lên, chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện khá tốt. Gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng, phát triển con người, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Hệ thống thiết chế văn hóa được đầu tư, từng bước đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, chất lượng khám, chữa bệnh được cải thiện. Thực hiện tốt chính sách y tế cho trẻ dưới 6 tuổi, người có công, đối tượng chính sách và người nghèo.

Hoàn thành mục tiêu giảm hộ nghèo giai đoạn 2009 - 2015, hộ nghèo có thu nhập dưới 16 triệu đồng/người/năm còn 0,89%; hộ cận nghèo có thu nhập dưới 21 triệu đồng/người/năm còn 2,39%. Cơ bản hoàn thành Chương trình xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công, các chương trình an sinh xã hội; cải thiện đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của Nhân dân. Chương trình giảm nghèo và Chương trình xây dựng nông thôn mới đem lại hiệu quả thiết thực, có ý nghĩa sâu sắc trong đời sống Nhân dân Thành phố, đã kéo giảm chênh lệch mức sống các nhóm dân cư từ 10 lần vào năm 1992 xuống còn 6,6 lần năm 2014, kéo giảm chênh lệch mức sống giữa thành thị và nông thôn từ 1,8 lần năm 2008 xuống còn 1,2 lần năm 2014.

### **2.4. Quốc phòng - an ninh, tư pháp, đối ngoại:**

Gắn phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân, thực hiện tốt các chính sách thuận lòng dân. Xây dựng lực lượng vũ trang Thành phố vững mạnh toàn diện.

Giữ vững ổn định chính trị trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ; ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, gây bạo loạn lật đổ, chống phá của các thế lực thù địch; xử lý đúng đắn, kịp thời, hiệu quả các tình huống kích động, gây rối an ninh chính trị, bảo đảm môi trường đầu tư, các hoạt động sản xuất - kinh doanh. Chú trọng đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế được tăng cường; chủ động và tích cực đẩy mạnh các hoạt động quảng bá du lịch, xúc tiến thương mại, đầu tư; thực hiện tốt công tác về người Việt Nam ở nước ngoài.

### **2.5. Sáu chương trình đột phá:**

Tạo chuyển biến bước đầu trong bảo đảm nhu cầu lao động chất lượng cao cho 9 ngành dịch vụ, 4 ngành công nghiệp trọng yếu, xây dựng nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị, đội ngũ quản lý doanh nghiệp. Cải cách hành chính có tiến bộ. Hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh được nâng lên. Hệ thống hạ tầng giao thông đô thị được đầu tư, phát triển không gian đô thị và kết nối Vùng; ùn tắc giao thông được kéo giảm bước đầu, tai nạn giao thông giảm sâu cả 3 mặt. Ô nhiễm môi trường giảm đáng kể.

### **2.6. Xây dựng Đảng bộ, chính quyền, vận động Nhân dân:**

### **2.6.1. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.**

Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng từ Thành phố đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đối với 3 vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng với quyết tâm chính trị cao. Tổ chức kiểm điểm tự phê bình, phê bình, tiếp thu phê bình nghiêm túc, trách nhiệm, cầu thị, thực chất. Tập trung thực hiện và kiểm tra các cấp ủy việc thực hiện khắc phục, sửa chữa những thiếu sót, hạn chế, khuyết điểm; hoàn thành cơ bản 52 đầu việc theo Kết luận sau kiểm điểm tự phê bình, phê bình, hầu hết các đề án, quy chế, quy định được ban hành, tổ chức thực hiện đạt kết quả bước đầu thiết thực, tạo chuyển biến bước đầu quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Thành phố.

Chủ động phòng ngừa, kiên trì giáo dục, đấu tranh, xử lý những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những trường hợp “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Hoạt động báo chí, xuất bản được chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý, ngăn ngừa, khắc phục bước đầu những lệch lạc, biểu hiện xa rời tôn chỉ, mục đích.

Công tác tổ chức, cán bộ được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ. Xây dựng, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của các tổ chức đảng; quy chế phối hợp của các cơ quan trong hệ thống chính trị; tiêu chuẩn chức danh cán bộ. Công tác cán bộ bảo đảm nguyên tắc, dân chủ, khách quan, nội bộ đoàn kết; nâng cao hiệu quả đánh giá, nhận xét cán bộ; nâng cao chất lượng quy hoạch cán bộ và thực hiện các bước tiếp theo sau quy hoạch, đặc biệt là quy hoạch cán bộ nguồn Thành ủy khóa X, cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Thành ủy khóa X và những năm tiếp theo, tăng số lượng, tăng tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ tuổi. Việc đào tạo, tăng cường cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ trẻ tuổi đạt kết quả tích cực; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; thực hiện nghiêm túc việc lấy phiếu tín nhiệm cán bộ; bổ sung các chính sách, quy định và đẩy mạnh thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, luân chuyển cán bộ để rèn luyện từ thực tiễn; đẩy mạnh chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ cho hệ thống chính trị; thí điểm chính sách thu hút chuyên gia khoa học - công nghệ đạt kết quả bước đầu tích cực; đẩy mạnh thu hút, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đối với hệ thống chính trị; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự lãnh đạo tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân. Rà soát, bổ sung hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy; nâng cao chất lượng, hiệu quả đi cơ sở, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị. Tăng cường mối quan hệ máu thịt với Nhân dân, nỗ lực chăm lo tốt hơn đời sống Nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân; nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ Nhân dân của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; lãnh đạo Thành phố tăng cường tiếp xúc dân, tập trung giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc khiếu nại tồn đọng, kéo dài.

### **2.6.2. Thực hiện Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.**

Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình, tiếp thu phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng đã tạo chuyển biến tích cực, sâu sắc hơn trong nhận thức và hành động tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, tính gương mẫu, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, của người đứng đầu.

Chủ động xây dựng và triển khai học tập chuyên đề “Phấn đấu vượt qua khó khăn, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân”; lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng

chương trình, kế hoạch, đề ra các giải pháp gắn với thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, thực hiện nhiệm vụ chính trị thường xuyên. Xây dựng và thực hiện những chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của ngành, sát với đặc điểm, tình hình cơ sở. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nội dung học tập chuyên đề vào sinh hoạt của tổ chức đảng, cơ quan, đoàn thể, trở thành công việc thường xuyên, hàng ngày của mỗi cơ quan, đơn vị, là trách nhiệm cụ thể, thiết thực của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu.

**2.6.3.** Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng được củng cố, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên sát, đúng thực chất; số lượng, chất lượng đảng viên mới kết nạp tăng. Lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ cơ sở và cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2015 - 2020 đạt yêu cầu, chất lượng. Tích cực xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện chặt chẽ.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng được coi trọng, có trọng tâm, trọng điểm; xử lý nghiêm minh các khuyết điểm, vi phạm. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đạt kết quả bước đầu; giải quyết dứt điểm một số vụ án tham nhũng nổi cộm, phức tạp.

**2.6.4.** Hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước được cải thiện. Tổ chức, bộ máy các cơ quan quản lý Nhà nước được kiện toàn, sắp xếp; giảm mạnh thủ tục hành chính, giảm phiền hà, những phiền nhiễu.

**2.6.5.** Công tác dân vận của hệ thống chính trị được tập trung, trong đó công tác dân vận của chính quyền được chú trọng; tăng cường tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, kịp thời điều chỉnh, bổ sung chủ trương, chính sách, giải quyết thấu tình, đạt lý những bức xúc của Nhân dân. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện tốt hơn vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Chăm lo, xây dựng đội ngũ cán bộ công tác dân vận, Mặt trận và các đoàn thể; phát triển, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức, đoàn viên, hội viên; phát huy tốt vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

### **3. Hạn chế, yếu kém:**

**3.1.** Tăng trưởng kinh tế không đạt chỉ tiêu, chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng của Thành phố; chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh trong điều kiện hội nhập chưa đạt yêu cầu. Tiềm năng, lợi thế khai thác chưa đạt hiệu quả cao; chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, tỷ trọng các ngành công nghiệp và dịch vụ có giá trị cao còn thấp; chậm đầu tư công nghiệp hỗ trợ và dịch vụ vận tải đa phương thức - hậu cần hàng hải, xuất - nhập khẩu. Yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng kinh tế chưa cao.

**3.2.** Quy hoạch, quản lý đô thị và phát triển kết cấu hạ tầng đô thị chưa đáp ứng kịp yêu cầu phát triển kinh tế - văn hóa, cải thiện dân sinh và bảo vệ môi trường.

**3.3.** Chất lượng giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế; khoa học - công nghệ chưa thật sự là động lực thúc đẩy phát triển; phát triển văn hóa chưa tương xứng với vai trò, vị trí là trung tâm văn hóa lớn của cả nước; khắc phục một số vấn đề bức xúc trên lĩnh vực văn hóa - xã hội còn chậm.

**3.4.** Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp, một số nơi, lĩnh vực còn tiềm ẩn yếu tố có thể gây bất ổn, bức xúc trong Nhân dân.

**3.5.** Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện 6 chương trình đột phá có một số mặt triển khai chậm, có chương trình hiệu quả chưa cao, giảm ùn tắc giao thông, giảm ô nhiễm môi trường chuyển biến chậm, tình trạng ngập nước gay gắt hơn.

**3.6.** Kết quả xây dựng Đảng một số mặt, một số nơi còn hạn chế; hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn thiếu trách nhiệm với Nhân dân. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI ở một số tổ chức đảng kết quả thấp; chưa tạo sự chuyển biến rõ rệt trong xây dựng Đảng. Kết quả thực hiện đề án, quy định, kế hoạch, hướng dẫn đã được ban hành có nội dung chưa đáp ứng yêu cầu. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các giải pháp khắc phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm chưa quyết liệt, chưa đồng bộ, chưa thật gắn với giải quyết những vấn đề bức xúc của địa phương, đơn vị.

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chưa tạo sức lan tỏa mạnh; chuyển biến của một số cấp ủy, cán bộ, đảng viên chưa sâu sắc. Công tác phòng ngừa, giáo dục, đấu tranh, phê phán và xử lý các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị còn hạn chế, có trường hợp xử lý chưa kiên quyết; biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” tuy ít, nhưng đã bộc lộ rõ và gay gắt hơn, tác hại nghiêm trọng vào tư tưởng trong Đảng bộ và trong xã hội.

Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Một số tổ chức cơ sở đảng đánh giá, phân tích chất lượng chưa đúng thực chất. Công tác đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu. Kết quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa đạt yêu cầu.

Công tác cải cách hành chính còn hạn chế; tình trạng quan liêu, những nhiễu vẫn còn; trách nhiệm của người đứng đầu còn thấp.

Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chậm đổi mới. Công tác dân vận của chính quyền ở một số nơi chưa được quan tâm thực hiện. Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở một số nơi còn hình thức; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa rõ.

#### **4. Đánh giá chung:**

Kinh tế tăng trưởng khá cao, chỉ số giá tiêu dùng được kiểm soát. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, tái cấu trúc kinh tế đạt kết quả bước đầu, hoàn thành cơ bản chương trình xây dựng nông thôn mới. Chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh được cải thiện, hiệu quả đầu tư tăng. Công tác quản lý và phát triển đô thị có chuyển biến tích cực, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đạt kết quả thiết thực; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường được tăng cường. Văn hóa, xã hội, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ có chuyển biến tích cực, chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân được cải thiện, thực hiện các chính sách an sinh xã hội đạt nhiều kết quả thiết thực. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, chất lượng cán bộ, đảng viên được nâng lên; hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, chất lượng công vụ của cán bộ, công chức chuyển biến khá; vai trò của Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội được phát huy. Công tác đối ngoại đạt kết quả tích cực. Phát huy truyền thống cách mạng kiên cường, đoàn kết, năng động, sáng tạo, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố **những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực**; từ thực tiễn Thành phố, góp phần đề Trung ương nghiên cứu hoàn thiện đường lối đổi mới của Đảng, đặc biệt trên 2 (hai) vấn đề lớn là hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Những kết quả đạt được 5 năm qua đã góp phần khẳng định thành tựu chung của Thành phố trong ba mươi năm đổi mới, một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển, Thành phố “đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện, tạo sự chuyển biến căn bản trong đời sống xã



hội, góp phần rất quan trọng vào thành tựu chung của vùng và cả nước”; đến nay “thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, một trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, đầu mối giao lưu và hội nhập quốc tế, là đầu tàu, động lực, có sức thu hút và sức lan tỏa lớn của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước”.

Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế không đạt chỉ tiêu Nghị quyết, chưa tạo được đột phá trong chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh, chưa tương xứng với tiềm năng của Thành phố. Quy hoạch, quản lý đô thị và kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - văn hóa, cải thiện dân sinh, bảo vệ môi trường. Chất lượng giáo dục - đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập. Khoa học - công nghệ chưa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội. Một số vấn đề bức xúc trong xã hội chậm được khắc phục. An ninh, trật tự, tội phạm, tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố gây bất ổn. Chưa tạo được chuyển biến rõ rệt trong việc ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước có mặt còn yếu kém.

Những thành tựu đạt được do sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời và có hiệu quả của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ; sự hỗ trợ, tháo gỡ nhiều vướng mắc, khó khăn, tạo điều kiện phát huy vị trí, vai trò thành phố của các ban, bộ, ngành Trung ương và các địa phương; tinh thần đoàn kết và sự phấn đấu, nỗ lực cao độ của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố.

Những hạn chế, yếu kém chủ yếu do năng lực dự báo tình hình của Thành ủy còn bất cập, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn những mặt hạn chế; chậm cụ thể hóa Nghị quyết 16 của Bộ Chính trị; một số chủ trương, chính sách chưa được triển khai thực hiện mạnh mẽ; chưa có chủ trương, biện pháp tạo sự đột phá trong thu hút đầu tư, thực hiện đối tác công - tư (PPP); chưa kiên trì kiến nghị với Trung ương để có cơ chế, chính sách phát huy tiềm năng, lợi thế nhằm tạo sức mạnh liên kết của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; chậm tổng kết thực tiễn và nhân rộng các mô hình hiệu quả; còn lúng túng trong biện pháp đấu tranh, xử lý đối với biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một số cán bộ, đảng viên; công tác quản lý, giáo dục cán bộ về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống còn hạn chế; lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức, đổi mới công tác cán bộ hiệu quả chưa cao.

## **5. Đại hội tổng kết kinh nghiệm thực tiễn 5 năm qua:**

**Thứ nhất**, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và Nhân dân Thành phố, truyền thống cách mạng kiên cường, đoàn kết, năng động, sáng tạo của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố. Càng khó khăn, càng phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, nhạy bén vận dụng đưa nghị quyết vào cuộc sống; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận xã hội và sự tham gia thực hiện của Nhân dân.

**Thứ hai**, nhận thức sâu sắc và xác định trách nhiệm rất cao về vai trò, vị trí Thành phố, là nơi hội tụ và lan tỏa, vì cả nước, cùng cả nước; thực hiện tốt các chính sách an dân, xây dựng thế trận lòng dân; giữ vững ổn định chính trị trong mọi tình huống; đẩy mạnh hợp tác kinh tế - văn hóa - xã hội với các tỉnh, thành phố trong cả nước và hội nhập quốc tế.

**Thứ ba**, phát triển nhanh, bền vững; gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, xây dựng Thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình; phải luôn thấm nhuần quan điểm tin dân, trọng dân, học dân, dựa vào dân, chăm lo cho cơ sở, phát huy sức dân để chăm lo cho dân, thực hiện tốt an sinh xã hội, không ngừng nâng cao chất lượng sống của Nhân dân.

**Thứ tư**, phải chú trọng tổng kết thực tiễn, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả; chủ động sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền và chủ động phối hợp với ban, bộ, ngành, kiên trì đề xuất Trung ương sửa đổi, bổ sung những cơ chế, chính sách không còn phù hợp; đồng thời, kịp thời đề xuất, kiến nghị cho Thành phố thực hiện thí điểm những cơ chế, chính sách mới để khai thác thế mạnh, phát huy vị trí, vai trò Thành phố.

**Thứ năm**, phải tập trung xây dựng Đảng bộ thật trong sạch, vững mạnh, là nhiệm vụ then chốt; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là trọng tâm xây dựng Đảng; đánh giá, quy hoạch, bố trí đúng cán bộ, phát huy nhân tài, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu. Tập thể Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy phải luôn đoàn kết, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; bám sát thực tiễn, dự báo sát, có giải pháp tích cực để thực hiện đạt kết quả cao nhất chỉ tiêu, nhiệm vụ.

## **6. Đại hội xác định mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển và bảo vệ Thành phố trong 5 năm tới (2015 - 2020).**

### **6.1. Bối cảnh:**

Trong những năm tới, tình hình thế giới và trong nước sẽ có những thuận lợi, thời cơ và nhiều khó khăn, thách thức, đan xen phức tạp. Đất nước ta tiếp tục hội nhập quốc tế sâu rộng hơn, thực hiện lộ trình các cam kết quốc tế; vấn đề Biển Đông, biên giới Tây Nam, vấn đề biến đổi khí hậu, nước biển dâng... sẽ là sức ép rất lớn cả về năng lực cạnh tranh và ổn định chính trị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, đòi hỏi Đảng bộ và Nhân dân Thành phố phải nỗ lực phấn đấu mạnh mẽ hơn nữa.

### **6.2. Mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu trong nhiệm kỳ 2015 - 2020:**

- Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa, ra sức phát huy truyền thống vẻ vang “**Xây dựng Đảng bộ Thành phố thật trong sạch, vững mạnh; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; không ngừng đổi mới, năng động, sáng tạo, giữ vững ổn định chính trị - xã hội; nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của kinh tế Thành phố, gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; nâng cao phúc lợi xã hội và chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình; có vai trò động lực trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; sớm trở thành một trong những trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của khu vực Đông Nam Á**”.

### **CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:**

1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa trên địa bàn Thành phố (GRDP) bình quân hàng năm từ 8% - 8,5% (tính theo GDP thì tăng hơn 1,5 lần mức tăng trưởng GDP bình quân của cả nước), chuyển dịch cơ cấu theo định hướng dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, nông - lâm nghiệp và thủy sản; trong đó tỷ trọng của dịch vụ trong GRDP đến năm 2020 chiếm từ 56% đến 58%.
2. Tỷ trọng đóng góp của yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) vào GRDP bình quân hàng năm từ 35% trở lên.
3. Tổng vốn đầu tư xã hội chiếm bình quân khoảng 30% GRDP.

4. GRDP bình quân đầu người đến cuối năm 2020 đạt 9.800 USD.
5. Đến năm 2020, tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo nghề đạt 85% trong tổng số lao động làm việc.
6. Trong 5 năm, tạo việc làm mới cho 625.000 lao động (bình quân 125.000 lao động/năm), tỷ lệ thất nghiệp đô thị dưới 4,5%.
7. Đến cuối năm 2020, thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo tăng so với đầu năm 2011 là 3,5 lần; giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn chương trình “Giảm nghèo bền vững” giai đoạn 2016 - 2020 bình quân 1%/năm.
8. Đến cuối năm 2020, đảm bảo nước sạch cho 100% hộ dân.
9. Đến cuối năm 2020, tổng diện tích nhà ở xây dựng mới đạt 40 triệu m<sup>2</sup> và diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 19,8 m<sup>2</sup>/người.
10. Đến cuối năm 2020, đạt 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 tuổi đến 18 tuổi).
11. Đến cuối năm 2020, đạt tỷ lệ 20 bác sỹ/10.000 dân, 42 giường bệnh/10.000 dân.
12. Đến cuối năm 2020, xử lý chất thải y tế và nước thải công nghiệp đạt 100%.
13. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh năm sau cao hơn năm trước theo hướng ngày càng thực chất hơn; kéo giảm tỷ l